

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2020/DS -ST
Ngày 12/8/2020
V/v tranh chấp kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tuấn

2. Bà Phạm Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 124/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Đình V, sinh năm 1994 (vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 1, xã Q, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Đào Tuấn V1, sinh năm 1987 (vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Số A, H, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn là anh Phạm Đình V trình bày:

Do có quan hệ quen biết nên khoảng năm 2018 anh cho anh Đào Tuấn V vay số tiền 100 triệu đồng, mục đích để kinh doanh làm ăn. Khi vay vì là chỗ bạn bè quen biết nên hai bên không viết giấy tờ gì, không thỏa thuận về thời gian trả chỉ nói miệng khi nào anh cần tiền thì anh V trả, không thỏa thuận về lãi. Khoảng năm 2019 anh có yêu cầu anh V trả số tiền vay là 100 triệu đồng nhưng anh V nói chưa có và đã viết cho anh giấy ghi nợ ngày 01/10/2019. Anh đã nhiều lần yêu cầu anh V trả số tiền này nhưng anh V khất lần chưa trả. Khoản tiền 100 triệu đồng cho anh V vay là của cá nhân anh cho cá nhân anh V vay.

Anh không đồng ý với cả hai phương án trả nợ như anh V đã nêu tại bản tự khai của anh V vì số tiền này anh cho anh V vay đã không lấy lãi, đã đòi nhiều lần nhưng anh V không trả mà khát đi khát lại nhiều lần. Do vậy, anh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc anh V trả số tiền 100 triệu đồng theo giấy ghi nợ ngày 01/10/2019, không yêu cầu anh V trả tiền lãi.

Tại bản tự khai ngày 15/7/2020, Biên bản lấy lời khai, bị đơn là anh Đào Tuấn V trình bày:

Do có quan hệ quen biết nên khoảng năm 2018 anh có vay của anh Phạm Đình V số tiền 100 triệu đồng, mục đích để kinh doanh làm ăn. Khi vay vì là chỗ bạn bè quen biết nên hai bên không viết giấy tờ gì, không thỏa thuận về thời gian trả chỉ nói miệng khi nào anh V1 cần tiền thì trả, không thỏa thuận về lãi. Khoảng năm 2019 anh V1 có yêu cầu anh trả số tiền vay là 100 triệu đồng nhưng do làm ăn khó khăn nên anh chưa trả được anh V1 đồng nào. Vì vậy, ngày 01/10/2019 anh có viết giấy ghi nợ cho anh V1 với nội dung vay của anh V1 số tiền 100 triệu đồng. Số tiền này là cá nhân anh vay của cá nhân anh V1.

Nay anh V1 khởi kiện yêu cầu anh trả số tiền 100 triệu theo giấy ghi nợ ngày 01/10/2019 anh đồng ý trả nhưng đề nghị anh V1 cho trả nợ theo hai phương thức sau:

- Một là: Hàng tháng anh trả 1000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng cho anh V1 cho tới khi hết nợ số tiền đã vay.

- Hai là: Anh cố gắng vay mượn để trả ngay anh V1 một khoản là 30 triệu đồng, số tiền còn lại anh xin vì không có khả năng thanh toán.

Nếu anh V1 không đồng ý với một trong hai phương thức anh đề nghị thì đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được do bị đơn đề nghị vắng mặt tại tất cả các phiên hòa giải, phiên họp công khai chứng cứ.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Đào Tuấn V phải trả Phạm Đình V số tiền 100.000.000 đồng theo giấy ghi nợ ngày 01/10/2019

+ Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

+ Hoàn trả nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[1.2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn là anh Phạm Đình V khởi kiện yêu cầu bị đơn là anh Đào Tuấn V trả tiền vay theo giấy ghi nợ ngày 01/10/2019. Căn cứ Điều 463 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về yêu cầu đòi số tiền 100 triệu đồng: Căn cứ vào bản gốc giấy ghi nợ ngày 01/10/2019 do nguyên đơn cung cấp; căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, lời khai của bị đơn có đủ căn cứ xác định năm 2018 anh V1 cho anh V vay số tiền 100 triệu đồng là có thật. Nay anh V1 khởi kiện yêu cầu anh V trả số tiền 100 triệu đồng anh V đồng ý là phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 469 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[2.3] Nguyên đơn là anh Phạm Đình V không yêu cầu bị đơn là anh Đào Tuấn V phải trả tiền lãi nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 469, Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Buộc anh Đào Tuấn V phải trả Phạm Đình V số tiền 100.000.000 đồng (*bằng chữ: Một trăm triệu đồng*) theo giấy ghi nợ ngày 01/10/2019.

2. Về án phí:

- Đào Tuấn V phải chịu 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn trả anh Phạm Đình V 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001372 ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang.
- VKSND Tp B.
- CCTHADS Tp B .
- Các đ- ơng sự.
- L- u HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Luyện